

Số: 2579 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí
đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 351/2026/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 216/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc chấp thuận chủ trương thực hiện điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo trình tự, thủ tục rút gọn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Năng lượng - Dầu khí tại Tờ trình ngày 06 tháng 10 năm 2026 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo trình tự, thủ tục rút gọn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung điều chỉnh, bổ sung tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các nội dung điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này là bộ phận không tách rời của Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc

gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch) được phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ. Các nội dung khác của Quy hoạch không thuộc phạm vi điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này tiếp tục được thực hiện theo Quyết định số 861/QĐ-TTg.

Điều 3. Giao Cục Năng lượng - Dầu khí chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức công bố, cung cấp thông tin và cập nhật cơ sở dữ liệu về Quy hoạch sau điều chỉnh theo quy định của pháp luật; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Quy hoạch sau điều chỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Năng lượng - Dầu khí, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Tập đoàn: Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Xăng dầu Việt Nam;
- Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước;
- Các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, NLDK.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ký bởi: BỘ CÔNG
THƯƠNG
Email:
vpb@moit.gov.vn
Cơ quan: BỘ CÔNG
THƯƠNG
Ngày ký: 08-10-2026
09:28:56 +07:00

Nguyễn Việt Sơn

PHỤ LỤC

Nội dung điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

(Kèm theo Quyết định số 2579/QĐ-BCT ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Danh mục định hướng đầu tư điều chỉnh

Stt	Dự án	Địa điểm	Quy mô/hiện trạng theo Quyết định số 861/QĐ-TTg	Định hướng đầu tư điều chỉnh	Lý do điều chỉnh/bổ sung
1	Kho dự trữ quốc gia đối với dầu thô tại Nghi Sơn, Thanh Hóa	Nghi Sơn, Thanh Hóa	1 triệu tấn	Kho dầu thô kết hợp dự trữ quốc gia và tồn chứa thương mại dầu thô, sản phẩm xăng dầu tại Nghi Sơn, Thanh Hóa: quy mô phần dự trữ dầu thô quốc gia dự kiến khoảng 1 - 3 triệu tấn. Quy mô phần dung tích phục vụ tồn chứa thương mại dầu thô và sản phẩm xăng dầu được nhà đầu tư nghiên cứu, đề xuất trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, bảo đảm phân định, quản lý riêng biệt với phần dự trữ quốc gia và tuân thủ quy định của pháp luật.	Nâng cao năng lực dự trữ dầu thô quốc gia, tăng cường khả năng ứng phó với gián đoạn nguồn cung; nâng cao hiệu quả đầu tư, khai thác công trình và góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.
2	Kho dự trữ quốc gia đối với dầu thô tại Dung Quất, Quảng Ngãi	Dung Quất, Quảng Ngãi	1 triệu tấn	Kho dầu thô kết hợp dự trữ quốc gia và tồn chứa thương mại dầu thô, sản phẩm xăng dầu tại Dung Quất, Quảng Ngãi: quy mô phần dự trữ dầu thô quốc gia dự kiến khoảng 1 - 3 triệu tấn. Quy mô phần dung tích phục vụ tồn chứa thương mại dầu	Nâng cao năng lực dự trữ dầu thô quốc gia, tăng cường khả năng ứng phó với gián đoạn nguồn cung; nâng cao hiệu quả đầu tư, khai thác công trình và góp phần

Stt	Dự án	Địa điểm	Quy mô/hiện trạng theo Quyết định số 861/QĐ-TTg	Định hướng đầu tư điều chỉnh	Lý do điều chỉnh/bổ sung
				thô và sản phẩm xăng dầu được nhà đầu tư nghiên cứu, đề xuất trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, bảo đảm phân định, quản lý riêng biệt với phần dự trữ quốc gia và tuân thủ quy định của pháp luật.	bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.
3	Kho dự trữ quốc gia đối với dầu thô tại Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	1 triệu tấn	Kho dầu thô kết hợp dự trữ quốc gia và tồn chứa thương mại dầu thô, sản phẩm xăng dầu tại Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh: quy mô phần dự trữ dầu thô quốc gia dự kiến khoảng 1 - 3 triệu tấn. Quy mô phần dung tích phục vụ tồn chứa thương mại dầu thô và sản phẩm xăng dầu được nhà đầu tư nghiên cứu, đề xuất trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, bảo đảm phân định, quản lý riêng biệt với phần dự trữ quốc gia và tuân thủ quy định của pháp luật.	Nâng cao năng lực dự trữ dầu thô quốc gia, tăng cường khả năng ứng phó với gián đoạn nguồn cung; nâng cao hiệu quả đầu tư, khai thác công trình và góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.
4	Kho xăng dầu Bến Gót - Việt Trì	Phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	-Hiện hữu 8.000 m ³ . - Mở rộng lên 20.000 m ³ : Giai đoạn 2021 - 2025: 6.000 m ³ ; Giai đoạn 2026 - 2030: 6.000 m ³	- Hiện hữu: 8.000 m ³ . - Mở rộng thêm 12.000 m ³ trong giai đoạn 2026 - 2030.	Điều chỉnh giai đoạn đầu tư, tổng quy mô giai đoạn 2021 - 2030 không thay đổi, để hỗ trợ năng lực hạ tầng khi Tổng kho Đức Giang di dời (tháng 8/2028) và kho xăng dầu Lào Cai dừng hoạt động do phục vụ cho tuyến đường sắt Hà Nội-Lào Cai; đáp ứng yêu

Stt	Dự án	Địa điểm	Quy mô/hiện trạng theo Quyết định số 861/QĐ-TTg	Định hướng đầu tư điều chỉnh	Lý do điều chỉnh/bổ sung
					cầu bảo đảm an ninh năng lượng, nhu cầu tăng trưởng nguồn cung xăng dầu cho vùng trung du và miền núi phía Bắc (Phú Thọ, Lào Cai, Tuyên Quang....)
5	Kho xăng dầu Bắc Giang	Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh	Hiện hữu 4.250 m ³	Đầu tư bổ sung: - Giai đoạn 2026 - 2030: bổ sung 4.000 m ³ , thay thế các bể nhỏ 25 m ³ . - Đến năm 2050: bổ sung 8.000 m ³ .	Bổ sung năng lực, quy mô cho kho xăng dầu Bắc Giang để thay thế năng lực hạ tầng tại khu vực tỉnh Bắc Ninh khi Tổng kho Đức Giang di dời (tháng 8/2028); đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng, nhu cầu tăng trưởng nguồn cung xăng dầu cho khu vực phía Bắc và nhu cầu cung ứng xăng dầu phục vụ cho nền kinh tế khi sân bay Gia Bình đi vào hoạt động.
6	Kho xăng dầu Nam Phong (K133)	Xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	- Hiện hữu 3.200 m ³ ; - Mở rộng lên 34.000 m ³ : Giai đoạn 2026 - 2030: 20.800 m ³ ; Giai đoạn 2031 - 2050: 10.000 m ³	- Mở rộng lên 95.000 m ³ , thay thế hoàn toàn sức chứa hiện hữu 3.200 m ³ . - Bổ sung 02 tuyến đường ống nhập xăng dầu (kích thước 6 - 10 inch, chiều dài khoảng 2 - 4 km) nối từ sông Hồng (khu vực hạ lưu cảng Vạn Điểm) vào Kho Nam Phong	Điều chỉnh tiến độ/quy mô để phù hợp với yêu cầu thay thế năng lực hạ tầng của Tổng kho Đức Giang sau khi di dời và bảo đảm an ninh năng lượng và nhu cầu tăng trưởng nguồn cung xăng dầu cho Thủ đô Hà Nội và khu vực phía Bắc trong tương lai.

Stt	Dự án	Địa điểm	Quy mô/hiện trạng theo Quyết định số 861/QĐ-TTg	Định hướng đầu tư điều chỉnh	Lý do điều chỉnh/bổ sung
7	Kho đầu nguồn xăng dầu và nhiên liệu hàng không Jet A-1 tại Đặc khu Phú Quốc	Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	Quy hoạch kho 120.000 m ³ trong giai đoạn 2021 - 2030.	Quy mô 120.000 m ³ : - Giai đoạn 2026 - 2027: 15.000 m ³ cho nhiên liệu hàng không Jet A-1 - Giai đoạn sau 2030: 105.000 m ³ cho xăng dầu và nhiên liệu hàng không Jet A-1	Xây dựng hạ tầng cấp bách cung cấp Jet A-1 phục vụ Hội nghị APEC 2027; hình thành đầu mối tiếp nhận, dự trữ tại chỗ; giảm chi phí logistics và rủi ro gián đoạn nguồn cung trong mùa mưa bão; đáp ứng nhu cầu tăng trưởng của Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc.

2. Danh mục định hướng đầu tư kho xăng dầu bổ sung mới

Stt	Định hướng đầu tư	Quy mô dự kiến (m ³)*	Địa điểm	Căn cứ bổ sung
1	Các kho và trạm trung chuyển cung ứng xăng dầu sang Lào	110.000 - 160.000	Tỉnh Nghệ An	Văn bản số 506-CV/VPTW ngày 23/02/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến của Thường trực Ban Bí thư; Văn bản số 4108/VPCP-CN ngày 03/9/2026 của Văn phòng Chính phủ về phương án xây dựng kho xăng dầu và đường ống xăng dầu từ Việt Nam sang Lào.

Ghi chú: * Vị trí, hướng tuyến, quy mô, công suất và các thông số kỹ thuật cụ thể được xác định trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư trên cơ sở phương án được cấp có thẩm quyền chấp thuận, bảo đảm phù hợp với các quy hoạch có liên quan và các thỏa thuận hợp tác giữa Việt Nam và Lào.

3. Danh mục định hướng đầu tư đường ống xăng dầu bổ sung mới

Stt	Định hướng đầu tư	Chiều dài dự kiến (km)*	Địa điểm	Căn cứ bổ sung
1	Tuyến ống dẫn xăng dầu từ Việt Nam sang Lào	80 - 100	Tỉnh Nghệ An	Văn bản số 506-CV/VPTW ngày 23/02/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến của Thường trực Ban Bí thư; Văn bản số 4108/VPCP-CN ngày 03/9/2026 của Văn phòng Chính phủ về phương án xây dựng kho xăng dầu và đường ống xăng dầu từ Việt Nam sang Lào.

*Ghi chú: * Vị trí, hướng tuyến, quy mô, công suất và các thông số kỹ thuật cụ thể được xác định trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư trên cơ sở phương án được cấp có thẩm quyền chấp thuận, bảo đảm phù hợp với các quy hoạch có liên quan và các thỏa thuận hợp tác giữa Việt Nam và Lào.*